

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: **2472/TCHQ-GSQL**

V/v lấy ý kiến tham gia dự thảo
quy trình quản lý nguyên liệu
nhập SXKK

Hà Nội, ngày **06** tháng 05 năm 2009

Kính gửi:

- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
- Vụ Kiểm tra thu thuế
- Vụ Pháp chế
- Thanh tra
- Cục Kiểm tra sau thông quan
- Cục Điều tra CBL
- Cục Công nghệ Thông tin và TKHQ

Thực hiện hướng dẫn tại Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan dự thảo quy trình quản lý hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thay thế quy trình ban hành kèm theo Quyết định 929/QĐ-TCHQ ngày 25/5/2006.

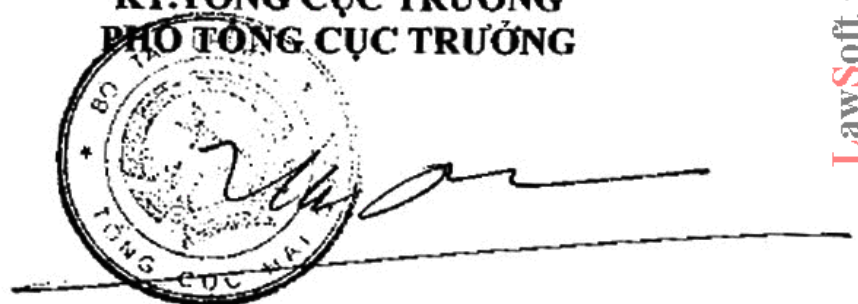
Đề nghị các đơn vị nghiên cứu và tham gia ý kiến cụ thể đối với dự thảo quy trình kèm theo công văn này.

Ý kiến tham gia đề nghị gửi về Tổng cục Hải quan (qua Vụ Giám sát Quản lý) trước ngày 20/5/2009.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường

09602762

Số:.... / QĐ - TCHQ

Hà nội, ngày tháng năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy trình quản lý đối với
nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-QP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giám sát quản lý về Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và thống kê hải quan.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình nghiệp vụ quản lý đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu và các biểu mẫu kèm theo gồm:

- Phiếu lấy mẫu nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu (Mẫu: 01/HQ-QTSXXK).
- Bảng thống kê nguyên liệu lấy mẫu (Mẫu: 02/HQ-QTSXXK).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / / 2009.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Phòng TM & CN Việt Nam;
- Cục Thuế tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu VT, Vụ GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Dự thảo ngày 04/05/09

**QUY TRÌNH QUẢN LÝ HẢI QUAN ĐỐI VỚI
NGUYÊN VẬT LIỆU NHẬP KHẨU ĐỂ SẢN XUẤT HÀNG XUẤT KHẨU**
(ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TCHQ ngày tháng năm 2009
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I- Thủ tục hải quan nhập khẩu nguyên vật liệu:

1. Kiểm tra hồ sơ hải quan và danh mục nguyên vật liệu

Thủ tục hải quan nhập khẩu nguyên vật liệu để sản xuất hàng xuất khẩu (NSXXK) tại Quy trình này thực hiện theo Quy trình nhập khẩu hàng hoá thương mại hiện hành của Tổng cục Hải quan và thực hiện các việc sau đây:

- Kiểm tra thông tin và sự phù hợp giữa nguyên liệu, vật tư nhập khẩu và mặt hàng dự kiến sản xuất để xuất khẩu trên bảng danh mục nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để trực tiếp sản xuất hàng xuất khẩu theo mẫu 06/DMNVL-SXXK theo Điều 32 của Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

- Công chức tiếp nhận danh mục nguyên vật liệu, ký tên đóng dấu công chức vào bản danh mục, giao doanh nghiệp 01 bản, cơ quan Hải quan lưu 01 bản để theo dõi, đối chiếu khi làm thủ tục nhập khẩu nguyên vật liệu.

2. Lấy mẫu nguyên vật liệu:

a) Trường hợp phải lấy mẫu, nguyên tắc lấy mẫu, số lượng lấy mẫu, nơi lưu mẫu, thời gian lưu mẫu thực hiện theo quy định tại Điều 15 của Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

b) Thủ tục lấy mẫu:

b.1) Đối với lô hàng phải kiểm tra thực tế hàng hóa (áp dụng đối với các tờ khai NSXXK đăng ký tại Chi cục Hải quan cửa khẩu hoặc tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu):

Công chức lấy mẫu tại nơi kiểm tra thực tế hàng hóa thực hiện theo trình tự sau:

- Lấy mẫu và lập phiếu lấy mẫu nguyên liệu NSXXK theo mẫu 01/HQ-QTSXXK kèm theo quyết định này;

- Cùng đại diện chủ hàng ký vào phiếu lấy mẫu, niêm phong phiếu lấy mẫu cùng mẫu nguyên liệu;

- Lập Bảng thống kê lấy mẫu theo mẫu 02/HQ-QTSXXK kèm theo quyết định này, ký tên, đóng dấu công chức;

- Giao Phiếu lấy mẫu, mẫu (đã niêm phong) và Bảng thống kê lấy mẫu cho doanh nghiệp tự bảo quản để xuất trình cho cơ quan Hải quan khi có yêu cầu;

- Ghi tên nguyên vật liệu đã lấy mẫu lên tờ khai hải quan (vào ô ghi kết quả kiểm tra của Hải quan).

b.2) Đối với lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra thực tế hàng hóa, đăng ký tờ khai nhập khẩu tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, việc kiểm tra thực tế hàng hóa do Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện (chỉ áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định của cơ quan quản lý chuyên ngành phải kiểm tra tại cửa khẩu nhập và hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng điều kiện niêm phong để vận chuyển về địa điểm kiểm tra ngoài cửa khẩu) thực hiện như sau:

- Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu lập Phiếu lấy mẫu gửi Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập, trong phiếu ghi rõ nguyên liệu cần lấy mẫu, đồng thời ghi vào Đơn đề nghị chuyển cửa khẩu: "Đề nghị Chi cục Hải quan [tên Chi cục HQ cửa khẩu nhập] lấy mẫu nguyên liệu theo Phiếu lấy mẫu gửi kèm";

- Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện lấy mẫu nguyên liệu theo đề nghị của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu trước khi giải phóng hàng. Trình tự lấy mẫu thực hiện theo hướng dẫn tại điểm b.1 trên, trừ việc lập Phiếu lấy mẫu.

b.3) Trường hợp lô hàng nhập khẩu được miễn kiểm tra thực tế do Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai lấy mẫu, trình tự lấy mẫu thực hiện theo điểm b.1 trên.

3. Đối với những Chi cục Hải quan ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý loại hình SXKK thì ngoài các quy định nêu tại điểm 1, điểm 2 trên phải thực hiện thêm các công việc sau:

a) Công chức Hải quan làm nhiệm vụ tiếp nhận, đăng ký tờ khai nhập khẩu:

- Nhập máy danh mục nguyên vật liệu nhập khẩu do doanh nghiệp đăng ký khi đăng ký tờ khai nhập khẩu lô hàng đầu tiên thuộc danh mục này;

- Nhập máy các số liệu của tờ khai hải quan theo các tiêu chí trên máy tính hoặc đối chiếu số liệu doanh nghiệp truyền đến với tờ khai hải quan khi đăng ký tờ khai từng lô hàng.

b) Xác nhận hoàn thành thủ tục hải quan trên máy:

- Đối với lô hàng miễn kiểm tra thực tế hàng hoá, công chức tiếp nhận hồ sơ xác nhận "hàng đã thực nhập" trước khi đóng dấu xác nhận "đã làm thủ tục hải quan" trên tờ khai.

- Đối với lô hàng phải kiểm tra thực tế hàng hoá, sau khi có kết quả kiểm tra, công chức Hải quan kiểm tra thực tế hàng hoá: nhập máy chi tiết hàng hoá thực nhập và xác nhận "hàng đã thực nhập".

II- Đăng ký điều chỉnh định mức; kiểm tra định mức; đăng ký danh mục sản phẩm xuất khẩu (áp dụng quản lý bằng máy tính):

1- Địa điểm, thời điểm đăng ký định mức, điều chỉnh định mức đã đăng ký, mẫu Bảng đăng ký định mức thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 33 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/04/2009.

2- Công việc thực hiện:

a. Tiếp nhận bảng định mức, bản đăng ký sản phẩm xuất khẩu của doanh nghiệp:

- Tiếp nhận bảng định mức doanh nghiệp đăng ký hoặc bảng điều chỉnh định mức đã đăng ký.

- Kiểm tra việc doanh nghiệp khai các tiêu chí trên bảng đăng ký định mức;
- Ghi ngày, tháng, năm tiếp nhận vào bảng đăng ký định mức;
- Ký tên, đóng dấu công chức và cấp số tiếp nhận lên cả 02 bản;
- Trả cho doanh nghiệp 01 bản đề xuất trình cho cơ quan Hải quan khi xuất khẩu sản phẩm (nếu phải kiểm tra thực tế hàng hoá); bản còn lại Hải quan lưu theo dõi.

* Đối với những Chi cục Hải quan ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý loại hình SXKK thực hiện thêm các công việc sau:

+ Tiếp nhận đăng ký danh mục sản phẩm xuất khẩu theo mẫu 08/DMSP-SXKK Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính. Công chức tiếp nhận danh mục sản phẩm kiểm tra tên gọi, mã số, đơn vị tính, ký tên đóng dấu công chức vào 02 bản kê danh mục do doanh nghiệp lập, giao doanh nghiệp 01 bản, 01 bản lưu tại cơ quan Hải quan.

+ Nhập máy danh mục sản phẩm xuất khẩu.

+ Nhập máy định mức.

b. Kiểm tra định mức đối với trường hợp nghi vấn định mức doanh nghiệp đăng ký hoặc điều chỉnh không đúng với định mức thực tế.

Phương pháp kiểm tra định mức đối với hàng SXKK thực hiện như kiểm tra định mức đối với hàng gia công cho thương nhân nước ngoài.

III- Thủ tục hải quan xuất khẩu sản phẩm:

1- Thủ tục hải quan đối với sản phẩm xuất khẩu ra nước ngoài thực hiện theo quy định tại điểm 2 điều 34 của Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính và các công việc sau:

Khi kiểm tra thực tế hàng hoá, công chức kiểm tra phải đối chiếu mẫu nguyên liệu lấy khi nhập khẩu (còn nguyên niêm phong hải quan) do doanh nghiệp xuất trình với nguyên vật liệu cấu thành trên sản phẩm thực tế xuất khẩu (Trường hợp trong quá trình sản xuất tạo thành sản phẩm, nguyên liệu bị biến đổi, bị chuyển hoá, không giữ nguyên trạng thái ban đầu thì không phải đối chiếu mẫu nguyên liệu); đối chiếu thực tế sản phẩm xuất khẩu với bản định mức nguyên vật liệu đã đăng ký do doanh nghiệp xuất trình.

* Khi có nghi vấn nguyên vật liệu cấu thành trên sản phẩm xuất khẩu (về chất liệu, quy cách phẩm chất, xuất xứ) không phù hợp với nguyên vật liệu nhập khẩu hoặc sản phẩm xuất khẩu không đúng với bảng định mức do doanh nghiệp xuất trình thì lấy mẫu và niêm phong sản phẩm hoặc chụp ảnh mẫu sản phẩm (đối với trường hợp không thể lấy mẫu), lập biên bản chứng nhận và (hoặc) vi phạm (nếu có) để xử lý.

* Trường hợp đơn vị Hải quan làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm không phải là đơn vị Hải quan làm thủ tục nhập khẩu nguyên vật liệu thì:

Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu nguyên liệu tiếp nhận đơn đăng ký cửa khẩu xuất khẩu của doanh nghiệp và ghi ý kiến của mình vào bản đăng ký (mẫu 09/HQXKSP-SXKK Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư

79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009). Lãnh đạo Chi cục ký, đóng dấu công chức và trả cho doanh nghiệp 01 bản đưa vào hồ sơ nộp cho Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm; lưu 01 bản để theo dõi.

* Đối với những Chi cục Hải quan ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hàng SXKK thực hiện thêm các công việc sau:

(i) Công chức Hải quan làm nhiệm vụ đăng ký tờ khai xuất khẩu: Nhập máy các số liệu của tờ khai hải quan theo các tiêu chí trên máy tính hoặc đối chiếu số liệu doanh nghiệp truyền đến với tờ khai hải quan.

(ii) Công chức Hải quan làm nhiệm vụ kiểm tra thực tế hàng hoá: sau khi có kết quả kiểm tra thực tế hàng hoá, thực hiện việc nhập máy chi tiết kết quả kiểm tra hàng hoá thực tế xuất khẩu.

(iii) Nhập máy ngày thực xuất: công chức Hải quan căn cứ trên tờ khai đã có xác nhận thực xuất để nhập ngày thực xuất vào máy hoặc khi nhận được Bảng Thống kê Biên bản bàn giao từ Hải quan cửa khẩu (đối với hàng chuyển cửa khẩu).

2- Đối với trường hợp sản phẩm xuất khẩu theo hình thức XNK tại chỗ:

Thực hiện theo quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá XNK tại chỗ do Tổng cục Hải quan ban hành.

IV- Thủ tục thanh khoản tờ khai nhập SXKK:

1- Nơi làm thủ tục thanh khoản, nguyên tắc thanh khoản, hồ sơ thanh khoản thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009.

2- Thủ tục thanh khoản:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ thanh khoản:

Khi tiếp nhận hồ sơ thanh khoản, công chức Hải quan thực hiện:

- Kiểm tra tính đầy đủ, đồng bộ, hợp lệ của bộ hồ sơ thanh khoản do doanh nghiệp nộp và xuất trình.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, đồng bộ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi thanh khoản, lấy sổ, trả doanh nghiệp 01 bản.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, đồng bộ, hợp lệ thì hướng dẫn doanh nghiệp nộp hoặc xuất trình bổ sung hoặc trả lời từ chối tiếp nhận hồ sơ, ghi rõ lý do trên phiếu yêu cầu nghiệp vụ (ghi cụ thể những chứng từ còn thiếu) và trả hồ sơ cho doanh nghiệp.

Bước 2. Phân loại hồ sơ thanh khoản:

Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 3, 4 Điều 127 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

Bước 3. Kiểm tra chi tiết hồ sơ thanh khoản của doanh nghiệp.

Đối với những hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau thì thực hiện:

a. Nếu thanh khoản thủ công:

- Kiểm tra, đối chiếu số liệu trên tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu, định mức với hồ sơ thanh khoản của doanh nghiệp. Đối với những tờ khai có nghi vấn thì đối chiếu với tờ khai lưu tại Chi cục hải quan.

- Kiểm tra kết quả tính toán trên bảng thanh khoản.

b. Nếu thanh khoản bằng máy tính: Đối chiếu số liệu các tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu, định mức, hồ sơ thanh khoản của doanh nghiệp với số liệu trên máy.

c. Trường hợp số liệu thanh khoản của doanh nghiệp có sai sót thì yêu cầu doanh nghiệp giải trình và báo cáo lãnh đạo Chi cục xem xét chỉ đạo xử lý.

d. Đóng dấu đã thanh khoản (mẫu số 5, Quyết định 1200/2001/QĐ-TCHQ ngày 23/11/2001 của Tổng cục Hải quan) vào các bảng biểu thanh khoản đồng thời ký đóng dấu công chức vào các bảng biểu này.

Đối với những hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì bước này được thực hiện sau khi đã hoàn thành bước 4.

Bước 4. Thủ tục hoàn thuế, không thu thuế:

Thực hiện theo điểm 5 và 6 Điều 127 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

09602762

PHIẾU LẤY MẪU NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU ĐỂ SẢN XUẤT HÀNG XUẤT KHẨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TCHQ ngày tháng năm của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

- 1- Tên nguyên liệu lấy mẫu:
- 2- Tờ khai số:.....ngày.....tháng.....năm.....
- 3- Chi cục Hải quan đăng ký tờ khai.....
- 4- Hình thức kiểm tra:
- 5- Chi cục Hải quan kiểm tra:.....
- 6- Người lấy mẫu:
 - + Công chức Hải quan:.....
 - + Đại diện chủ hàng:.....
- 7- Số Lượng mẫu:.....
- 8- Chi tiết về mẫu (kích thước, đặc điểm):.....
-
-
-
-
-

.....Ngày.....tháng.....năm.....
(9)Đại diện chủ hàng
 (Ký, ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm.....
(10)Công chức Hải quan lấy mẫu
 (Ký, đóng dấu công chức)

09602762

.....ngày.....tháng.....năm.....
(11)Người lập phiếu lấy mẫu
 (Ký, đóng dấu công chức)

1. Phiếu lấy mẫu phải được niêm phong hải quan cùng với mẫu nguyên liệu.
2. Đối với lô hàng được miễn kiểm tra thực tế hàng hoá tại tiêu thức "Hình thức kiểm tra: ghi "Miễn kiểm tra". Chủ hàng hoặc đại diện chủ hàng xác nhận kết quả kiểm hóa trên tờ khai, ký và ghi rõ họ tên vào mục 9 "Đại diện chủ hàng".
3. Mục 11 áp dụng đối với lô hàng miễn kiểm tra thực tế hàng hoá lấy mẫu tại cửa khẩu nhập; công chức hải quan nơi mở tờ khai lập phiếu lấy mẫu ghi vào các mục 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8; ký tên, đóng dấu công chức vào mục người lập phiếu đối với hàng miễn kiểm tra.
4. Các tiêu thức khác do người lấy mẫu ghi.

BẢNG THỐNG KÊ NGUYÊN LIỆU LẤY MẪU

Tờ số:.....

Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TCHQ ngày tháng năm
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Tên doanh nghiệp:.....Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ doanh nghiệp:.....

Hợp đồng nhập khẩu nguyên vật liệu số:.....

Bảng đăng ký danh mục nguyên vật liệu nhập khẩu số:.....

Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu:.....

STT	Số, ngày tờ khai nhập khẩu	Nguyên liệu lấy mẫu	Chi cục HQ lấy mẫu	Cán bộ HQ thống kê (ký, ghi rõ họ tên)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6

09602762

Cộng:.....Tổng tờ khai:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Đơn vị Hải quan làm thủ tục
(Ký tên, đóng dấu công chức)

Phiếu này giao doanh nghiệp bảo quản để xuất trình cho Hải quan khi lấy mẫu nguyên liệu và xuất trình cùng với mẫu nguyên liệu khi Hải quan yêu cầu.